

Đồng Xoài, ngày 28 tháng 11 năm 2018

Số: 119-KH/ĐBSTP

KẾ HOẠCH

Kiểm điểm, đánh giá xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý năm 2018

Căn cứ Kế hoạch số 143-KH/TU ngày 19/11/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kiểm điểm và đánh giá xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị; Hướng dẫn số 19 – HD/BTCTU ngày 21/11/2018 của Ban tổ chức Tỉnh ủy về hướng dẫn, đánh giá, xếp loại hàng năm đối với tổ chức Đảng, Đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; Hướng dẫn số 31-HD/ĐUK ngày 26/11/2018 của Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh về việc kiểm điểm tập thể, cá nhân và đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên. Đảng bộ Sở Tư pháp xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

I. Mục đích, yêu cầu:

Nhằm tổ chức, thực hiện việc kiểm điểm, đánh giá xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý năm 2018 một cách nghiêm túc, đúng thời gian quy định của Kế hoạch số 143-KH/TU ngày 19/11/2018; Hướng dẫn số 19 – HD/BTCTU ngày 21/11/2018 và Hướng dẫn số 31-HD/ĐUK ngày 26/11/2018.

II. Nội dung

1. Đối tượng

- Tập thể Ban Lãnh đạo Sở và cá nhân Giám đốc, Phó Giám đốc.
- Đảng ủy Sở, Chi ủy, chi bộ trực thuộc.
- Bí thư, Phó bí thư Đảng ủy.
- Đảng viên trong toàn Đảng bộ Sở.

Lưu ý: Đối với những đảng viên mới kết nạp chưa đủ 6 tháng thì vẫn tiến hành kiểm điểm nhưng thuộc diện miễn đánh giá, xếp loại.

2. Nội dung, các bước và thời gian thực hiện

2.1. Nội dung, các bước tiến hành kiểm điểm và cách thức đánh giá, xếp loại được thực hiện theo Hướng dẫn số 31-HD/ĐUK ngày 26/11/2018 của Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh về việc kiểm điểm tập thể, cá nhân và đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên.

2.2. Để thực hiện có hiệu quả Hướng dẫn số 19 – HD/BTCTU ngày 21/11/2018 và Hướng dẫn số 31-HD/ĐUK ngày 26/11/2018 các đơn vị cần thực hiện một số nội dung sau:



- Trưởng các Phòng nghiệp vụ, các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện tốt việc đánh giá, phân loại công chức, viên chức và người lao động theo đúng quy định.

Thời gian thực hiện hoàn thành trước ngày 25/11/2018.

- Ban Lãnh đạo Sở xem xét đánh giá công chức, viên chức thuộc thẩm quyền và xem xét kết quả đánh giá công chức, viên chức và người lao động của các đơn vị.

Thời gian thực hiện hoàn thành trước ngày 04/12/2018.

- Đảng ủy tổ chức họp để quán triệt Kế hoạch số 143-KH/BTCTU; Hướng dẫn số 19 – HD/BTCTU ngày 21/11/2018 và Hướng dẫn số 31-HD/ĐUK ngày 26/11/2018 cho cấp ủy các Chi bộ trực thuộc.

Thời gian thực hiện ngày 30/11/2018.

- Các Chi bộ trực thuộc tổ chức họp Chi bộ để hướng dẫn cho toàn thể đảng viên chuẩn bị hồ sơ để kiểm điểm, đánh giá theo Hướng dẫn số 31-HD/ĐUK ngày 26/11/2018.

Thời gian thực hiện trước ngày 05/12/2018.

2.3. Thời gian thực hiện

a. Kiểm điểm tập thể Ban Lãnh đạo Sở và Giám đốc, Phó Giám đốc Sở.

- Thành phần gồm: Ban Lãnh đạo Sở, Trưởng phó các đơn vị, đại diện Ban Chấp hành Công đoàn, Ban chấp hành Chi đoàn.

- Kính mời Chủ tịch UBND tỉnh dự và chỉ đạo.

- Địa điểm: Hội trường B – Sở Tư pháp.

- Thời gian: 08 giờ ngày 05/12/2018 (thứ 4).

b. Kiểm điểm tập thể Đảng ủy, Bí thư Đảng ủy, Phó Bí thư Đảng ủy.

- Thành phần gồm: Bí thư, Phó Bí thư; các đồng chí Đảng ủy viên.

- Kính mời Ban Thường vụ Đảng ủy Khối, các Ban Xây dựng Đảng thuộc Đảng ủy Khối.

- Địa điểm: Hội trường B – Sở Tư pháp.

- Thời gian: 08 giờ ngày 07/12/2018 (thứ 6).

c. Kiểm điểm tập thể Chi ủy, Bí thư Chi bộ, Phó Bí thư Chi bộ.

- Thành phần gồm: Bí thư Chi bộ, Phó Bí thư Chi bộ, Chi ủy viên.

- Kính mời đồng chí Bí thư hoặc Phó Bí thư Đảng ủy dự.

- Thời gian: Hoàn thành chậm nhất ngày 10/12/2018 (thứ 2).

d. Kiểm điểm, đánh giá xếp loại Chi bộ.

- Thành phần gồm: Toàn thể Đảng viên của Chi bộ.

- Thời gian: Hoàn thành chậm nhất ngày 11/12/2018 (thứ 3).

e. Đánh giá, xếp loại chất lượng Đảng ủy và xem xét kết quả kiểm điểm, đánh giá xếp loại của các Chi bộ trực thuộc.

- Thành phần gồm: Bí thư, Phó Bí thư; các đồng chí Đảng ủy viên.
- Địa điểm: Hội trường B – Sở Tư pháp.
- Thời gian: 08 giờ ngày 14/12/2018 (thứ 6).

f. Khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên.

Thực hiện theo quy định tại Công văn số 920-CV/BTCTU ngày 21/11/2018 của Ban tổ chức Tỉnh ủy Bình Phước về việc hướng dẫn khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên.

III. Tổ chức, thực hiện:

1. Văn phòng Sở: Tham mưu giúp Ban Lãnh đạo chuẩn bị dự thảo báo cáo kiểm điểm của tập thể và hồ sơ kiểm điểm tập thể Ban lãnh đạo theo Kế hoạch số 143-KH/BTCTU; Hướng dẫn số 19 – HD/BTCTU ngày 21/11/2018.

2. Đảng vụ: Xây dựng dự thảo Báo cáo Kiểm điểm tập thể Đảng ủy và hồ sơ kiểm điểm, đánh giá xếp loại theo Hướng dẫn số 31-HD/ĐUK ngày 26/11/2018.

3. Cấp ủy các Chi bộ trực thuộc: Chuẩn bị hồ sơ kiểm điểm và đăng ký lịch với Đảng ủy Sở trước 01 ngày làm việc (kèm theo hồ sơ kiểm điểm của tập thể Chi ủy và đồng chí Bí thư, Phó Bí thư Chi bộ) để Đảng ủy Sở bố trí đồng chí Bí thư hoặc Phó Bí thư Đảng ủy dự.

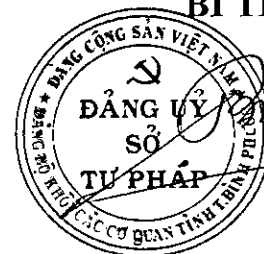
- Sau khi kiểm điểm, các cấp ủy Chi bộ hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định và gửi về Đảng ủy Sở chậm nhất 11 giờ 00” ngày 12/12/2018 (thứ 4). Các Chi bộ gửi hồ sơ sau ngày 12/12/2018 thì Đảng ủy Sở sẽ không xét đánh giá, xếp loại và xét khen thưởng năm 2018.

Trên đây là Kế hoạch kiểm điểm, đánh giá xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý năm 2018 của Đảng bộ Sở Tư pháp. (Gửi kèm là Hướng dẫn số 31-HD/ĐUK ngày 26/11/2018; Công văn số 920-CV/BTCTU ngày 21/11/2018)./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- UBND tỉnh;
- Đảng ủy KCCQ tỉnh;
- Chi bộ 1, 2, 3;
- Các đ/c ĐUV;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: Đảng vụ.

T/M ĐẢNG BỘ
BÍ THƯ



Bùi Quang Phương

Chức vụ
22/11
P

TỈNH ỦY BÌNH PHƯỚC
BAN TỔ CHỨC

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Bình Phước, ngày 11 tháng 11 năm 2018

Số 920-CV/BTCTU
Về khen thưởng tổ chức đảng
và đảng viên

SỞ TƯ PHÁP TỈNH BÌNH PHƯỚC	
ĐẾN	Số.....3858.....
	Ngày.....21/11/2018.....
Chuyển.....
.....
Lưu hồ sơ số.....

- Kính gửi: - Ban thường vụ các huyện, thị, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các ban Xây dựng Đảng Tỉnh ủy,
- Các ban cán sự Đảng, Đảng đoàn,
- Các sở, ban, ngành, MTTQ, đoàn thể tỉnh:

Chuyên VP
Đ/C Xoa Tư

Thực hiện Quy định số 29-QĐ/TW ngày 25/7/2016 của Ban Chấp hành Trung ương "Quy định thi hành Điều lệ Đảng", Hướng dẫn số 01-HD/TW ngày 20/9/2016 của Ban Bí thư "Một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng"; Công văn số 6559-CV/BTCTW ngày 26/10/2018 của Ban Tổ chức Trung ương "về việc khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên"; Hướng dẫn số 56-HD/VPTW ngày 27/10/2015 của Văn phòng Trung ương Đảng hướng dẫn "về mức chi tiền thưởng kèm theo các hình thức khen thưởng đối với tổ chức đảng và đảng viên", Ban Tổ chức Tỉnh ủy hướng dẫn việc khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên hằng năm như sau:

A- THẨM QUYỀN VÀ TIÊU CHUẨN XÉT KHEN THƯỞNG

1. Khen thưởng đối với tổ chức đảng: Tổ chức đảng có thành tích được xét khen thưởng gồm: đảng bộ huyện và tương đương; tổ chức cơ sở đảng; đảng bộ bộ phận; chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở; các cơ quan tham mưu, giúp việc và đơn vị sự nghiệp của Đảng.

1. Xét khen thưởng chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở theo định kỳ

1.1. Đảng ủy cơ sở: Lựa chọn những chi bộ được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" để xét tặng giấy khen cho những chi bộ đạt tiêu chuẩn "trong sạch, vững mạnh" tiêu biểu trong năm.

1.2. Ban thường vụ huyện ủy và tương đương: Lựa chọn những chi bộ được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" để xét tặng giấy khen cho những chi bộ "trong sạch, vững mạnh" tiêu biểu 5 năm liền.

1.3. Ban Thường vụ Tỉnh ủy: Lựa chọn những chi bộ được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" để xét tặng bằng khen cho những chi bộ "trong sạch, vững mạnh" tiêu biểu 5 năm liền.

2. Xét khen thưởng chi, đảng bộ cơ sở theo định kỳ

2.1. Ban thường vụ huyện ủy và tương đương: Lựa chọn những chi, đảng bộ cơ sở được xếp loại "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" để xét tặng giấy khen cho những chi, đảng bộ cơ sở đạt tiêu chuẩn "trong sạch, vững mạnh" tiêu biểu trong năm.

2.2. Ban Thường vụ Tỉnh ủy: Lựa chọn những chi, đảng bộ cơ sở được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” để xét tặng bằng khen cho những chi, đảng bộ cơ sở đạt tiêu chuẩn “trong sạch, vững mạnh” tiêu biểu 5 năm liền.

2.3. Ban Thường vụ Tỉnh ủy: Lựa chọn những chi, đảng bộ cơ sở đạt tiêu chuẩn “trong sạch, vững mạnh” tiêu biểu hàng năm để xét tặng cờ cho những chi, đảng bộ cơ sở đạt tiêu chuẩn “trong sạch, vững mạnh” tiêu biểu 5 năm liền.

Lưu ý: Khi lựa chọn những chi, đảng bộ cơ sở đạt tiêu chuẩn “trong sạch, vững mạnh” tiêu biểu 5 năm liền đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy xét tặng bằng khen, tặng cờ, ban thường vụ huyện ủy và tương đương cần xem xét lựa chọn những chi, đảng bộ cơ sở có thành tích nổi trội, xuất sắc hơn để tặng cờ.

3. Xét khen thưởng đảng bộ huyện và tương đương theo nhiệm kỳ

Ban Thường vụ Tỉnh ủy lựa chọn những đảng bộ đạt tiêu chuẩn “trong sạch, vững mạnh” tiêu biểu để xét tặng bằng khen, tặng cờ cho đảng bộ huyện và tương đương đạt tiêu chuẩn “trong sạch, vững mạnh” tiêu biểu, có thành tích trong nhiệm kỳ.

4. Xét khen thưởng tổ chức đảng không theo định kỳ:

Ngoài việc xét khen thưởng cho tổ chức đảng theo định kỳ, các cấp ủy đảng cấp trên cần xét khen thưởng kịp thời cho những tổ chức đảng cấp dưới có thành tích đặc biệt xuất sắc, là điển hình tốt trong đảng bộ về từng lĩnh vực bằng những hình thức khen thưởng thích hợp, đúng quy định.

II. Khen thưởng các cơ quan tham mưu, giúp việc và đơn vị sự nghiệp của Đảng: Thực hiện theo tiết e, khoản 19.1, mục 19 Hướng dẫn số 01-HD/TW ngày 20/9/2016 của Ban Bí thư “*Một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng*” như sau:

“...Các ban tham mưu, giúp việc và đơn vị sự nghiệp của Đảng ở Trung ương căn cứ Điều lệ Đảng, Quy định của Trung ương và Luật thi đua, khen thưởng để ban hành hướng dẫn khen thưởng thống nhất trong hệ thống các cơ quan tham mưu, giúp việc và đơn vị sự nghiệp của các cấp ủy đảng”.

III. Khen thưởng đối với đảng viên

1. Xét khen thưởng đảng viên theo định kỳ

1.1. Cấp ủy cơ sở:

Đảng ủy cơ sở, chi bộ cơ sở: Xét tặng giấy khen cho đảng viên đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” trong năm.

* **Lưu ý:** Trường hợp chi bộ cơ sở khen thưởng đảng viên đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” trong năm là bí thư chi bộ, khi chi bộ chỉ có bí thư

(không có phó bí thư) thì đồng chí bí thư được ký quyết định khen thưởng và giấy khen cho đồng chí bí thư chi bộ.

1.2. Ban Thường vụ huyện ủy và tương đương: Xét tặng giấy khen cho đảng viên đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” 5 năm liền.

1.3. Ban Thường vụ Tỉnh ủy: Xét tặng bằng khen cho những đảng viên đạt tiêu chuẩn “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” 5 năm liền.

Lưu ý: Ban thường vụ huyện ủy và tương đương xét tặng giấy khen hoặc Ban Thường vụ Tỉnh ủy xét tặng bằng khen, tặng cờ cho tổ chức đảng, đảng viên 5 năm liền được lặp lại theo chu kỳ 5 năm/1 lần.

Ví dụ: Đồng chí Nguyễn Văn A là đảng viên, tháng 4 năm 2018 được Ban Thường vụ Tỉnh ủy xét tặng bằng khen, do đã có thành tích “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” 5 năm liền (2013-2017). Nếu cuối năm 2018, đồng chí Nguyễn Văn A, tiếp tục được xếp loại đảng viên “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” thì được tính là năm đầu tiên của chu kỳ tiếp theo (2018 – 2022).

- Trong 01 năm, đảng viên chỉ được đề nghị một hình thức khen thưởng (giấy khen của chi bộ cơ sở, đảng ủy cơ sở; huyện ủy và tương đương) hoặc bằng khen của Tỉnh ủy.

2. Xét khen thưởng đảng viên không theo định kỳ

Ngoài việc xét khen thưởng đảng viên theo định kỳ nêu trên, các cấp ủy đảng cấp trên cần xét đề nghị, khen thưởng không theo định kỳ kịp thời cho những đảng viên có thành tích đặc biệt xuất sắc, tiêu biểu trong từng lĩnh vực, trong thực hiện nhiệm vụ được giao như: trong lao động sản xuất, học tập, nghiên cứu khoa học, hoạt động văn hóa, nghệ thuật, giáo dục, thể dục thể thao, quốc phòng, an ninh... được các cấp thẩm quyền trao giải thưởng hoặc có những hành động dũng cảm trong chiến đấu, lao động, phòng chống thiên tai, chống tham nhũng, tiêu cực và tệ nạn xã hội được Nhà nước xét tặng các danh hiệu anh hùng, chiến sĩ thi đua. Cụ thể như sau:

2.1. Ban thường vụ huyện ủy và tương đương: Xét tặng giấy khen cho những đảng viên có thành tích xuất sắc, được Nhà nước trao giải thưởng trong các kỳ thi tuyển, thi đấu Quốc gia; là chiến sĩ thi đua tiêu biểu cấp bộ, ngành và cấp tỉnh.

2.2. Ban Thường vụ Tỉnh ủy: Xét tặng bằng khen cho đảng viên đạt thành tích đặc biệt xuất sắc, được các tổ chức Quốc tế trao giải thưởng; được Nhà nước xét tặng danh hiệu anh hùng, chiến sĩ thi đua toàn quốc, đoạt giải nhất trong các kỳ thi tuyển, thi đấu Quốc gia.

B- QUY TRÌNH VÀ THỜI GIAN XÉT KHEN THƯỞNG

1. Quy trình xét khen thưởng

Quy trình xét khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên thực hiện như sau:

- Lập tờ trình kèm danh sách (theo mẫu số 1-KT, số 2-KT số 3-KT số 4-KT) đối với tổ chức đảng và đảng viên được đề nghị khen thưởng.

- Tổ chức đảng và đảng viên được đề nghị khen thưởng làm bản tóm tắt thành tích và phải có xác nhận của cấp ủy quản lý.

- Đối với xét khen thưởng không theo định kỳ cho những đảng viên đoạt các giải thưởng, danh hiệu thi đua và hình thức khen cao của Nhà nước, hồ sơ gồm: Tờ trình của cấp ủy đề nghị kèm theo danh sách đảng viên được đề nghị khen thưởng (nêu rõ giải thưởng, danh hiệu anh hùng, chiến sĩ thi đua được Nhà nước trao giải thưởng), kèm theo quyết định hoặc giấy chứng nhận tặng thưởng của Nhà nước đối với từng đảng viên được đề nghị khen (bản phôtô).

2. Thời gian xét khen thưởng (xét tặng bằng khen, cờ Tỉnh ủy)

2.1. Khen thưởng định kỳ: Được tiến hành hằng năm thông qua công tác đánh giá, phân loại tổ chức đảng và đảng viên cuối năm.

Hồ sơ đề nghị Tỉnh ủy tặng bằng khen, tặng cờ, gồm: Tờ trình; danh sách tổ chức đảng và đảng viên đề nghị khen (*gửi kèm USB*) và bản tóm tắt thành tích tập thể, cá nhân. Hồ sơ gửi về Phòng Tổ chức đảng – đảng viên Ban Tổ chức Tỉnh ủy, chậm nhất ngày **25/12 hằng năm**, cùng thời gian quy định báo cáo kết quả đánh giá chất lượng đảng viên và tổ chức đảng.

2.2. Khen thưởng không theo định kỳ: Căn cứ vào tờ trình, đề nghị của ban thường vụ các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và cơ quan, đơn vị, Ban Tổ chức Tỉnh ủy thẩm định hồ sơ và trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định khen thưởng.

3. Tổ chức trao thưởng

Việc trao thưởng (giấy khen, bằng khen, cờ) cho tổ chức đảng và đảng viên cần được thực hiện trang trọng, chu đáo, tổ chức trao thưởng ở các cấp vào thời gian thích hợp do cấp ủy các cấp quyết định nhằm động viên, khích lệ kịp thời cho đảng viên và tổ chức đảng. Cấp ủy cấp trên trao thưởng cho đảng viên và tổ chức đảng cấp dưới.

4. Việc xét, đề nghị và quyết định khen thưởng thực hiện thông qua công tác đánh giá chất lượng, phân loại tổ chức đảng và đảng viên cuối năm theo Hướng dẫn Ban Tổ chức Trung ương, Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Hướng dẫn của Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

Mức chi tiền thưởng kèm theo các hình thức khen thưởng được thực hiện theo Hướng dẫn số 56-HD/VPTW ngày 27/10/2015 và Công văn số 643-CV/VPTW/NB ngày 30/8/2016 của Văn phòng Trung ương Đảng.

Ban tổ chức các huyện ủy và tương đương có trách nhiệm tham mưu cho ban thường vụ cấp ủy xét khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên đảm bảo tiêu chuẩn, đối tượng, thủ tục, thẩm quyền theo quy định; căn cứ chức năng, thẩm quyền, kiểm tra, thẩm định việc xét khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên trực thuộc.

Đơn vị nào làm sai quy định, hướng dẫn, lập hồ sơ khen thưởng không đảm bảo quy định hoặc chậm trễ trong việc nộp hồ sơ sẽ không được xét khen thưởng.

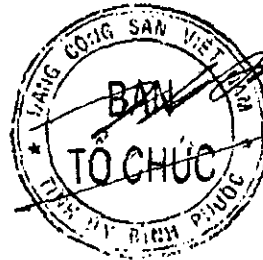
Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị báo cáo kịp thời về Ban Tổ chức Tỉnh ủy (qua Phòng Tổ chức đảng – đảng viên) để được hướng dẫn thêm.

Hướng dẫn số 14-HD/BTCTU ngày 01/11/2011 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về khen thưởng tổ chức đảng và đảng viên không còn hiệu lực thực hiện.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức TW,
- Vụ ĐP III BTCTW,
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Các đ/c UVTW Tỉnh ủy,
- Thường trực, BTC huyện, thị, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Thành viên HĐĐTĐ-KT Tỉnh ủy,
- Hội đồng TĐ-KT tỉnh,
- Lãnh đạo Ban,
- Các phòng thuộc Ban,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

TRƯỞNG BAN



Nguyễn Văn Dũng

ĐẢNG BỘ

**DANH SÁCH VÀ TÓM TẮT THÀNH TÍCH CỦA ĐẢNG VIÊN
ĐỀ NGHỊ TÍNH ỦY TẶNG BẰNG KHEN**
(Kèm theo Tờ trình số.....ngày...../...../20.... của.....)

Stt	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Các hình thức được khen thưởng của 4 năm trước liền kề	Kết quả phân loại năm xét khen	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
1	Nguyễn Văn A	Đảng viên Chi bộ.. Đảng bộ...	2013, 2015... ĐU khen; 2014,.... UBND huyện khen	HTXS NV	
2	Nguyễn Thị B	HUV, Bí thư Chi bộ Phòng TN MT			
3	Nguyễn Văn C	UVTV, Chủ tịch MTTQ VN huyện			
4				

Ghi chú:

Cột 3: Ghi chức vụ đảng, đoàn thể, chính quyền cao nhất.

Ví dụ: Nguyễn Văn A - ĐUV, Phó bí thư Đảng bộ, Phó trưởng Công an thị xã...

Cột 4: Năm khen được tính của năm đề nghị khen, không phải tính thời gian ký quyết định khen.

Ví dụ: Nguyễn Văn B được tặng giấy khen của Đảng ủy (ký năm 2013). Nhưng năm đề nghị là năm 2012 nên phải ghi khen năm 2012.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

Người lập biểu

ĐẢNG BỘ

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày.....tháng... năm 20.....

**DANH SÁCH VÀ TÓM TẮT THÀNH TÍCH CỦA CHI BỘ TRỰC THUỘC ĐẢNG BỘ CƠ SỞ
ĐỀ NGHỊ TỈNH ỦY TẶNG BẰNG KHEN**

(Kèm theo Tờ trình số.....ngày...../...../ 20.... của.....)

Stt	Tên chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở	Các hình thức được khen thưởng của 4 trước liền kề	Kết quả phân loại của đảng ủy cơ sở của năm đề nghị	Kết quả biểu quyết đề nghị khen của UV BTV huyện uỷ (trưng dương)/ tổng số	Ghi chú
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>
1	Chi bộ thôn A trực thuộc Đảng bộ xã B	2013, 2015...Đảng ủy khen			

T/M BAN THƯỜNG VỤ

Người lập biểu

**DANH SÁCH VÀ TÓM TẮT THÀNH TÍCH CỦA CHI, ĐẢNG BỘ CƠ SỞ
ĐỀ NGHỊ TỈNH ỦY TẶNG BẰNG KHEN HOẶC CỜ**
(Kèm theo Tờ trình số.....ngày...../...../ 20.... của.....)

Stt	Tên chi, đảng bộ cơ sở	Các năm và hình thức được khen thưởng của 4 năm trước liền kề	Kết quả phân loại của UVBTV huyện ủy (trương đương) của năm đề nghị	Kết quả biểu quyết đề nghị khen của UV BTV huyện ủy (trương đương)/ tổng số	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
	Đảng bộ xã A	2013, 2015....huyện ủy tặng giấy khen			

T/M BAN THƯỜNG VỤ

Người lập biểu

ĐẢNG BỘ

**DANH SÁCH TÓM TẮT THÀNH TÍCH CỦA ĐẢNG BỘ TRỰC THUỘC TỈNH ỦY
ĐỀ NGHỊ TỈNH ỦY TẶNG BẰNG KHEN HOẶC CỜ THI ĐUA NHIỆM KỲ 20...- 20...
(Kèm theo Tờ trình số.....ngày...../...../ 20... của.....)**

Tên đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy	Số điểm đạt được/ 100 điểm	Thành tích về thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị	Tổ chức chính quyền hoặc đơn vị đạt loại	Số các đoàn thể được xếp loại/ tổng số đoàn thể				Số cấp ủy viên, trưởng, phó đơn vị chính quyền, đoàn thể bị kỷ luật cảnh cáo trở lên	Số đảng viên HTT NV/ tổng số	Số các chi, đảng bộ trực thuộc được xếp loại/ tổng số				Các năm đạt loại (4 năm trước liên kế và năm đề nghị)	Kết quả biểu quyết đề nghị khen của ban thường vụ huyện ủy (tương đương)/ tổng số
				Xuất sắc	Hoàn thành tốt	Hoàn thành	kém			Xuất sắc	Hoàn thành tốt	Hoàn thành	kém		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16

Ghi chú: Cột 5, 6, 7, 8 các đoàn thể gồm: UBMTTQVN, Công đoàn,
Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân, Hội LH Phụ nữ và Hội Cựu Chiến binh.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

Người lập biểu